

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẮNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:101/2019/HNGĐ-ST.

Ngày 16-10-2019.

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Như Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Hoài Hiêm;

Ông Vương Văn Mùm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huỳnh Như - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thuồng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 317/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2019 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Sơn Yên N, sinh năm 1992; địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện C, Thành phố H- Có mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1989; địa chỉ: Ấp G, xã L, huyện Tr, tỉnh TN. Hiện đang cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy Đức Hạnh, xã Đ, huyện B, tỉnh P - Vắng mặt có đơn xin.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Sơn Yên N trình bày: Chị và anh Hoàng A tự chung sống với nhau năm 2016, không có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, Thành phố H ngày 23-02-2016. Sau khi kết hôn vợ chồng về sống với cha mẹ chị ở ấp T, xã N, huyện C, Thành phố H. Đến tháng 8-2018 vợ chồng ra thuê nhà trọ ở gần nhà cha mẹ chị sống, đến tháng 12-2018 vợ chồng dời về nhà trọ ở xã P, huyện C sống. Đến tháng 01-2019 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nên chị dọn về nhà cha mẹ ruột sống và cùng lúc đó anh Hoàng A bị bắt đưa đi cai nghiện ma túy. Từ khi chung sống với nhau cho đến khi anh Hoàng A bị bắt đi cai nghiện vào tháng 01-2019 thì

vợ chồng chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do anh Hoàng A không lo làm ăn mà chỉ tụ tập bạn bè chơi bời và sử dụng ma túy. Chị có khuyên can Nều lần nhưng anh không thay đổi. Trong những lúc anh Hoàng A sử dụng ma túy còn mê sản đánh chị và con. Sau khi anh Hoàng A bị bắt đi cai nghiện chị có đến thăm nhưng đến khoản tháng 3-2019 chị không đến thăm nữa đến nay. Nay chị không còn tình cảm với anh Hoàng A nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Hoàng A.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Như Y, sinh ngày 18-6-2017, hiện nay cháu đang sống với chị, sau khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu anh Hoàng A cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo các lời khai và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Hoàng A trình bày: Thống nhất với lời trình bày của chị N về thời gian chung sống, thời gian ly thân, con chung, tài sản chung và nợ chung. Từ khi về chung sống với nhau thì anh và chị N thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, do cả hai không tôn trọng lẫn nhau và hiện anh cũng không còn tình cảm gì với chị N.

Nguyễn vọng: Anh đồng ý ly hôn. Sau khi ly hôn, do anh đang cai nghiện ma túy nên anh đồng ý giao con cho chị N nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng:

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền. Thẩm phán chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng Nệm vụ và quyền hạn; nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

2. Việc giải quyết vụ án:

Căn cứ vào Điều 56, 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị N đối với anh Hoàng A .
- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc Như Y, sinh ngày 18-6-2017 cho chị N được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Ghi nhận chị N không yêu cầu anh Hoàng A cấp dưỡng nuôi con.
- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Hoàng A vắng mặt có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hôn nhân: Chị N và anh Hoàng A tự chung sống với nhau năm 2016, không có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, Thành phố H ngày 23-02-2016. Từ khi chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do trong cuộc sống anh chị không tin tưởng lẫn nhau và không cùng nhau chăm lo xây dựng hạnh phúc gia đình. Hơn nữa, anh Hoàng A còn sử dụng

ma túy, chị N có khuyên can nhiều lần nhưng anh không thay đổi và hiện đang cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy Đức Hạnh, xã Đ, huyện B, tỉnh P. Qua làm việc cả hai anh chị đều trình bày rằng không còn tình cảm gì với nhau và cùng có nguyện vọng được ly hôn. Từ đó, có cơ sở xác định mâu thuẫn giữa chị N và anh Hoàng A đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Nhận thấy có căn cứ chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị N đối với anh Hoàng A theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Cháu Nguyễn Ngọc Như Y, sinh ngày 18-6-2017, hiện nay đang sống với chị N và chị N có nguyện vọng được nuôi con. Xét hiện cháu Y chưa đủ 36 tháng tuổi, anh Hoàng A cũng đồng ý giao con cho chị N nuôi dưỡng. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy cần giao chị N được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Y là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình. Ghi nhận chị N không yêu cầu anh Hoàng A cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản, nợ chung: Không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

[5] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng là phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Án phí: Chị N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của chị Sơn Yến N đối với anh Nguyễn Hoàng A. Chị Sơn Yến N được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng A.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Ngọc Như Y, sinh ngày 18-6-2017 cho chị Sơn Yến N được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

- Ghi nhận chị N không yêu cầu anh Hoàng A cấp dưỡng nuôi con;

- Anh Hoàng A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản và nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Chị N phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà chị N đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0017134 ngày 10-5-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. (Chị N đã nộp đủ án phí).

5. Quyền kháng cáo: Chị N được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Hoàng A được

quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Trảng Bàng;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bàng;
- UBND xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: Án văn, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hà Như Thủy